

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NÔ
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2019/HS-ST

Ngày 12-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tím.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Châu; Ông Phạm Đình Bông.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Đình Hội – Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn V Hồng Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2019/HSST ngày 25 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2019/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Hồ Văn L, sinh ngày 01/7/1988, tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: thôn X, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Cán bộ địa chính; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn C và bà Lê Thị A; vợ là Nguyễn Thị Thùy L; Tiền án: không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/9/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông xử phạt 10 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” đối với hành vi xảy ra vào tháng 7/2017 và tháng 9/2017, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án; bị tạm giam từ ngày 18/7/2019 - Có mặt.

- Bị hại:

1. Bà Võ Thị H, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

2. Ông Trần Vi V, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trương Tấn S, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Trần Văn N, sinh năm 1969; Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.
2. Ông Bùi Thanh Quang, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.
3. Ông Trần Quang Bảy, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2013, UBND tỉnh Đắk Nông có chủ trương thu hồi đất tại Bon C, xã Đ, huyện K để xây dựng thao trường tổng hợp của lực lượng Vũ trang tỉnh Đắk Nông. Để ổn định đời sống của các hộ dân, UBND tỉnh đã giao cho UBND huyện Krông Nô thực hiện dự án cấp 300 ha đất tái canh cho các hộ dân có đất bị thu hồi mà thiếu đất sản xuất. Quá trình thực hiện dự án này, UBND xã Đ được giao trách nhiệm xét cấp đất cho các hộ dân đủ điều kiện theo chủ trương của UBND huyện Krông Nô.

Sau đó, UBND xã Đ đã thành lập hội đồng xét cấp đất tái canh, Hồ Văn L lúc này đang là cán bộ địa chính tại UBND xã Đ được phân công là phó chủ tịch hội đồng. Sau quá trình họp xét, ngày 10/11/2014, UBND xã Đ đã ban hành Tờ trình số 67/TTr-UBND *“V/v đề nghị cấp đất tái canh cho các hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất trong khu vực xây dựng trường bắn của LLVT tỉnh Đắk Nông tại xã Đ”* để đề nghị UBND huyện cấp đất tái canh cho 42 hộ, kèm theo tờ trình là danh sách 42 hộ được đề nghị và danh sách 31 hộ cũng bị thu hồi đất nhưng không đủ điều kiện để cấp đất tái canh. Sau đó, một số hộ dân không đủ điều kiện kiến nghị lên UBND xã Đ để được cấp đất tái canh do diện tích đất còn lại của họ ở vị trí ngập úng, sạt lở, đồi đá không thể canh tác được. Vì vậy, UBND xã Đ tổ chức họp xét lại đối với 31 hộ đã bị loại trước đó và ban hành tờ trình số 20/TTr-UBND ngày 17/3/2015 *“V/v đề nghị cấp đất tái canh cho các hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất trong khu vực xây dựng trường bắn của LLVT tỉnh Đắk Nông tại xã Đ”* để nghị UBND huyện cấp đất tái canh cho 21 hộ trong số 31 hộ bị loại ra trước đó (trong danh sách này có hộ bà Võ Thị H và ông Trần Vi V). Tuy nhiên, UBND huyện Krông Nô không đồng ý phê duyệt đối với những trường hợp do UBND xã Đ đề nghị tại tờ trình số 20/TTr-UBND ngày 17/3/2015 do theo hồ sơ địa chính thì những trường hợp này vẫn còn đất sản xuất trên 01ha, nhưng UBND huyện chưa trả lời bằng văn bản về việc này. Vào khoảng năm 2016, sau thời gian chờ đợi mà không thấy được cấp đất tái canh chị Võ Thị H đến nhà Hồ Văn L tại thôn X, xã Đ để nhờ L giúp cấp đất tái canh cho gia đình mình. Sau đó, chị Võ Thị H đã đưa cho L 02 lần với tổng số tiền 15.000.000 đồng để L giúp cấp đất tái canh cho gia đình mình. Mặc dù biết UBND huyện không đồng ý phê duyệt cấp đất tái canh cho hộ bà Võ Thị H, nhưng ngày 21/01/2017 (tức ngày 24/12/2016 âm lịch) Hồ Văn L đã dẫn chồng chị H là anh Trương Tân S đến khu vực 300ha bố trí cấp đất tái canh thuộc Bon C, xã Đ, huyện K và chỉ cho anh S 01 lô đất có diện tích hơn 01ha, vị trí các mặt tiếp giáp thuộc khoảnh 6, tiểu khu 1037, xã Đ để gia đình anh S, chị H canh tác. Vì tin tưởng đất

này do nhà nước cấp đất tái canh nên anh S , chị H đã canh tác và trồng cây cà phê trên diện tích này.

Trong quá trình điều tra còn xác định , vào cùng khoảng thời gian này anh Trần Vi V cũng biết mình có tên trong danh sách được đề nghị cấp đất tái canh nên có đến nhà Hồ Văn L để nhờ L giúp mình được cấp đất tái canh và có đề cập đến vấn đề tiền bạc nhưng không nói cụ thể là bao nhiêu tiền . Mặc dù biết UBND huyện không đồng ý phê duyệt cấp đất tái canh cho hộ ông Trần Vi V nhưng khoảng đầu năm 2017, L đã dẫn Trần Vi V đến khu vực 300ha bố trí cấp đất tái canh thuộc Bon C, xã Đ, huyện K và chỉ cho anh V 01 lô đất diện tích khoảng 01ha, vị trí các mặt tiếp giáp thuộc khoảnh 6, tiểu khu 1037, xã Đ để gia đình anh V canh tác. Anh V cũng tin tưởng diện tích đất này nhà nước cấp đất tái canh nên anh V đã phát dọn và sau đó bán lại cho Chang Văn Đ với giá 70.000.000 đồng. Khi bán đất có tiền, V đã đưa cho L 5.000.000 đồng do L đã giúp cấp đất tái canh cho mình.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Vi V và bà Võ Thị H không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Cáo trạng số: 52/CT-VKS ngày 24/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố bị cáo Hồ Văn L về tội “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 355 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hồ Văn L phạm tội “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản”; Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 355; các điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Văn L từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam.

Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên không đề cập.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Hồ Văn L là cán bộ địa chính xã Đ được giao nhiệm vụ Phó chủ tịch hội đồng xét duyệt để cấp đất tái canh. L biết gia đình bà Võ Thị H và gia đình ông Trần Vi V không được UBND huyện Krông Nô phê duyệt cấp đất tái canh trong dự án 300 ha đất tái canh cho các hộ dân có đất bị thu hồi để xây dựng thao trường tổng hợp của lực lượng vũ trang tỉnh Đắk Nông. Tuy nhiên năm 2016 L đã lợi dụng

mình là cán bộ địa chính và phó chủ tịch hội đồng xét cấp đất tái canh để đồng ý giúp bà H, ông V được cấp đất tái canh. L dẫn chồng bà H là ông Trương Tấn S và ông V đến khu vực 300 ha đất tái canh thuộc khoảnh 6, tiểu khu 1037, xã Đ chỉ cho mỗi gia đình một lô đất để canh tác làm gia đình bà H, ông V tin là họ được nhà nước cấp đất tái canh nên bà Võ Thị H đã đưa cho L 15.000.000 đồng, ông Trần Vi V đưa cho L 5.000.000 đồng . Như vậy, hành vi của Hồ Văn L bị Viện kiểm sát nhân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông truy tố về tội “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 355 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

Điều 355 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 06 năm: ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 06 năm đến 13 năm: ...

c) Phạm tội 02 lần trở lên;”

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và nhân thân của bị cáo:

3.1. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức; làm cho cơ quan, tổ chức bị suy yếu, mất uy tín, mất lòng tin của nhân dân vào chính quyền. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống; đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

3.2. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo lừa đảo chiếm đoạt tài sản anh Sùng A T và anh Dương Văn P, bị cáo đã tự khai nhận hành vi lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản của bà H, ông V; bị cáo đã bồi thường cho bà Võ Thị H số tiền 10.000.000 đồng để khắc phục hậu quả; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử có căn cứ để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại ông Trần Vi V không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập.

Bị cáo đã tự nguyện tác động gia đình bồi thường bị hại bà Võ Thị H 10.000.000 đồng để khắc phục hậu quả, tại phiên tòa bà H không yêu cầu bồi thường thêm nên không đề cập.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 - Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị

quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hồ Văn L phạm tội “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 355; các điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn L 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 18/7/2019.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 - Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng điểm a – khoản 1 - Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Hồ Văn L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án cấp trên yêu cầu xét xử phúc thẩm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Krông Nô;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện Krông Nô;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Thị Tím